

Số: 159 /QĐ-HDCDBSBKTTVN

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động**  
**của Hội đồng Chỉ đạo biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO  
BIÊN SOẠN BÁCH KHOA TOÀN THƯ VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 1262/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 238/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Hội đồng Chỉ đạo biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam;

Xét đề nghị của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Chỉ đạo biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan và các ủy viên Hội đồng Chỉ đạo biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Như Điều 3;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: KTN, KTTH, TCCV, QHQT, TKBT, V.III, TH, KGVX;
- Lưu: VT, HDCDBSBKTTVN (3b).



**PHÓ THỦ TƯỚNG**  
**Vũ Đức Đam**

**QUY CHÉ**  
**Tổ chức và hoạt động của**  
**Hội đồng Chỉ đạo biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam**  
(*Ban hành kèm theo Quyết định số 159/QĐ - HDCDBSBKTTVN*  
*ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Chủ tịch Hội đồng Chỉ đạo*  
*biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam*)

**Chương I**  
**CHỨC NĂNG, QUYỀN HẠN VÀ NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG**

**Điều 1. Chức năng của Hội đồng**

Hội đồng Chỉ đạo biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam (sau đây gọi là Hội đồng) giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, điều hành, phối hợp giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành liên quan đến biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng**

1. Đề xuất với Thủ tướng Chính phủ về chủ trương, phương hướng và giải pháp thực hiện việc biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam.

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phối hợp các bộ ngành triển khai công việc liên quan trong việc biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam bảo đảm đúng yêu cầu, mục tiêu và tiến độ của Đề án đã được phê duyệt.

3. Chỉ đạo phê duyệt và tổ chức biên soạn nội dung.

4. Huy động các nhà khoa học tham gia biên soạn.

5. Thẩm định kết quả biên soạn.

6. Xuất bản Bách khoa toàn thư Việt Nam.

7. Huy động và sử dụng nguồn kinh phí để triển khai thực hiện.

8. Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện biên soạn, định kỳ hàng năm hoặc đột xuất tổng hợp tình hình, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thủ tướng Chính phủ phân công.

## **Chương II TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG**

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng**

Hội đồng gồm:

- Chủ tịch Hội đồng;
- Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng;
- Phó Chủ tịch Hội đồng;
- Các Ủy viên Hội đồng.

### **Điều 4. Cơ quan giúp việc của Hội đồng**

1. Cơ quan thường trực của Hội đồng là Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam. Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam chịu trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động Hội đồng, sử dụng bộ máy của mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng.
2. Chủ tịch Hội đồng quyết định thành lập Ban Chủ nhiệm Đề án biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam để giúp Hội đồng triển khai thực hiện Đề án.
3. Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam kiêm Chủ nhiệm Đề án quyết định thành lập Hội đồng Biên tập, các Ban biên soạn chuyên ngành, Ban Thư ký, Văn phòng Đề án và các ban chuyên môn khác.

## **Chương III NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG**

### **Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng**

1. Chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Hội đồng và hoạt động biên soạn, xuất bản bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam; quyết định về tổ chức và nhân sự của Ban Chủ nhiệm Đề án; quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng; trình Thủ tướng Chính phủ bổ sung, thay thế các thành viên Hội đồng trong trường hợp cần thiết.
2. Thông qua kế hoạch công tác; phân công, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các thành viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ được giao.
3. Triệu tập, chủ trì các phiên họp thường kỳ và các phiên họp bất thường theo yêu cầu thực tế của công việc. Chủ tịch Hội đồng có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng triệu tập, chủ trì các phiên họp của Hội đồng.

4. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án.
5. Sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ để ký các văn bản thuộc thẩm quyền.

#### **Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng**

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng và thay mặt Chủ tịch Hội đồng giải quyết các công việc trong phạm vi được phân công và ủy quyền; giúp Chủ tịch Hội đồng xây dựng kế hoạch công tác của Hội đồng; chỉ đạo hoạt động các Ban biên soạn chuyên ngành trong việc biên soạn, biên tập và xuất bản các quyển của bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam theo đúng kế hoạch và tiến độ.
2. Huy động nhân lực khoa học trong và ngoài Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam tham gia biên soạn các chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn trong bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam.
3. Đảm nhận nhiệm vụ Chủ nhiệm Đề án.
4. Ký các văn bản điều hành hoạt động của Hội đồng và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện Đề án theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.
5. Quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc được trang bị cho hoạt động của Đề án theo quy định của pháp luật.
6. Chỉ đạo công tác hợp tác quốc tế của Đề án.
7. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Đề án; đề xuất với Chủ tịch Hội đồng về các giải pháp cần triển khai thực hiện trong quá trình biên soạn và xuất bản bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam.
8. Sử dụng con dấu của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam ký các văn bản thuộc thẩm quyền.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng**

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về lĩnh vực được phân công và được ủy quyền.
2. Phối hợp với Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng trong việc điều hành hoạt động của Hội đồng.
3. Đảm nhận nhiệm vụ Phó Chủ nhiệm Đề án.

4. Chỉ đạo hoạt động của các Ban biên soạn chuyên ngành được Chủ tịch Hội đồng phân công trong việc biên soạn, biên tập và xuất bản các quyển của bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam theo đúng kế hoạch và tiến độ đề ra.

5. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các hoạt động liên quan đến việc biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam trong các lĩnh vực phân công.

6. Huy động nhân lực khoa học trong và ngoài Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam tham gia biên soạn các quyển thuộc các chuyên ngành khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và khoa học công nghệ trong bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam.

#### **Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Ủy viên Hội đồng**

##### **1. Nhiệm vụ và quyền hạn chung của các Ủy viên**

a) Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng phân công; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng trong phạm vi nhiệm vụ được giao.

b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng; trường hợp vắng mặt phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng và cử người đi dự họp thay.

c) Tham gia xây dựng kế hoạch biên soạn và xuất bản bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam.

d) Được cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

đ) Chủ động đề xuất ý kiến liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ được giao với Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng.

##### **2. Nhiệm vụ cụ thể của từng Ủy viên Hội đồng**

a) Ủy viên đại diện Bộ Khoa học và Công nghệ: Huy động nhân lực khoa học của Bộ tham gia biên soạn các chuyên ngành có liên quan trong bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam.

b) Ủy viên đại diện Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Huy động nhân lực khoa học của Bộ tham gia biên soạn các chuyên ngành có liên quan trong bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam.

c) Ủy viên đại diện Bộ Tài chính: Chỉ đạo các đơn vị liên quan trực thuộc Bộ Tài chính cấp kinh phí hàng năm theo quy định cho hoạt động của Đề án; huy động nhân lực khoa học của Bộ tham gia biên soạn các chuyên ngành có liên quan trong bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam.

d) Ủy viên đại diện Bộ Quốc phòng: Huy động nhân lực khoa học của Bộ tham gia biên soạn các chuyên ngành có liên quan trong bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam.

đ) Ủy viên đại diện Bộ Công an: Huy động nhân lực khoa học của Bộ tham gia biên soạn các chuyên ngành có liên quan trong bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam.

e) Ủy viên đại diện Bộ Ngoại giao: Huy động nhân lực khoa học của Bộ tham gia biên soạn các chuyên ngành có liên quan trong bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam; giúp Hội đồng và Ban Chủ nhiệm Đề án mời các nhà khoa học Việt Nam đang làm việc ở nước ngoài tham gia biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam; giúp Hội đồng và Ban Chủ nhiệm Đề án trong các hoạt động hợp tác quốc tế của Đề án.

g) Ủy viên đại diện Bộ Giáo dục và Đào tạo: Huy động nhân lực khoa học của Bộ, phối hợp với Ban Chủ nhiệm Đề án và Bộ Ngoại giao mời các nhà khoa học Việt Nam đang làm việc ở nước ngoài tham gia biên soạn các chuyên ngành có liên quan trong bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam.

h) Ủy viên đại diện Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Huy động nhân lực khoa học của Bộ tham gia biên soạn các chuyên ngành có liên quan trong bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam.

i) Ủy viên đại diện Ban Tuyên giáo Trung ương: Huy động các nhà khoa học thuộc hệ thống tuyên giáo tham gia biên soạn các chuyên ngành có liên quan trong bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam; tham gia công tác truyền thông về hoạt động biên soạn bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam.

k) Ủy viên đại diện Hội đồng Lý luận Trung ương: Huy động nhân lực khoa học của Hội đồng và các cơ quan Đảng tham gia biên soạn các chuyên ngành có liên quan trong bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam.

l) Ủy viên đại diện Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh: Huy động nhân lực khoa học của Học viện tham gia biên soạn các chuyên ngành có liên quan trong bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam.

m) Ủy viên đại diện Đại học Quốc gia Hà Nội: Huy động nhân lực khoa học của Đại học Quốc gia Hà Nội tham gia biên soạn các chuyên ngành có liên quan trong bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam.

n) Ủy viên đại diện Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh: Huy động nhân lực khoa học của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và của các cơ sở nghiên cứu và giảng dạy tại các tỉnh phía Nam tham gia biên soạn các chuyên ngành có liên quan trong bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam; phối hợp với Ban Chủ nhiệm Đề án tổ chức khảo sát thực tế, tổ chức các hội thảo khoa học tại các tỉnh phía Nam.

## **Chương IV HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG**

### **Điều 9. Chế độ làm việc của Hội đồng**

1. Đề cao trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch Hội đồng.
2. Các thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Ý kiến của các thành viên được coi là ý kiến của các cơ quan, tổ chức mà thành viên là đại diện.

### **Điều 10. Các phiên họp Hội đồng**

Tùy theo tình hình thực tế, Hội đồng tổ chức các phiên họp thường kỳ, phiên họp bất thường hoặc phiên họp chuyên đề để đánh giá các mặt hoạt động của Hội đồng, công tác triển khai và kết quả thực hiện Đề án; kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền của Hội đồng.

### **Điều 11. Chế độ thông tin, báo cáo**

1. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, Phó Chủ tịch Thường trực giúp Chủ tịch Hội đồng báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình hoạt động của Hội đồng và kết quả thực hiện Đề án.

2. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Hội đồng về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao, những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Đề án.

### **Điều 12. Chế độ kiểm tra của Hội đồng**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và yêu cầu công việc, các Ủy viên Hội đồng giúp Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, đôn đốc, nắm tình hình, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của các Ban biên soạn chuyên ngành.

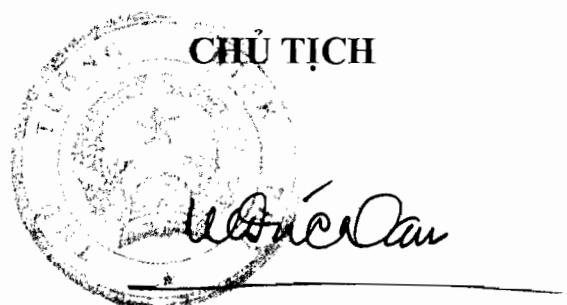
### **Điều 13. Kinh phí hoạt động của Hội đồng**

Kinh phí hoạt động của Hội đồng bô trí trong dự toán kinh phí dành cho Đề án biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam.

**Chương V  
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 14. Sửa đổi, bổ sung Quy chế**

Quy chế được sửa đổi, bổ sung tùy thuộc vào tình hình thực tế thực hiện nhiệm vụ biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam./.



**PHÓ THỦ TƯỚNG  
Vũ Đức Đam**